TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2023/QĐST- HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, 157, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 29, 33, 59, 62 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2023/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phàn Chin M, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản S, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- *Bị đơn:* Chị Phàng Thị N, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản S, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Cháu Phàn Phủ L, sinh ngày 13/01/2004, địa chỉ: Bản S, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Cháu Phàn Thị T, sinh ngày 06/9/2005, địa chỉ: Bản S, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phàn Chin M và chị Phàng Thị N có tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân là:

Thửa đất số: 24, tờ bản đồ số: 69, địa chỉ: Bản Sì Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, diện tích: 1582,9m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn và đất trồng cây hàng năm khác, tên người sử dụng đất: Hộ ông Phàn Chin M và bà Phàng Thị N, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: B0 097655, do Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cấp ngày 24/12/2013. Tài sản trên đất là 01 ngôi nhà cấp 4 và cây cối trong vườn;

Diện tích đất gồm có 26 thửa đất, thuộc tờ bản đồ số: 07, 38, địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, diện tích: 4584,1m^2, mục đích sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác và đất trồng lúa nước còn lại, tên người sử dụng đất: Hộ ông Phàn Chin M và bà Phàng Thị N, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: B0 062380, do Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cấp ngày 24/12/2013. Tài sản trên đất là cây cối, hoa màu trên đất.

Các đương sự thỏa thuận thống nhất:

- Cháu Phàn Phủ L được quyền sử dụng, sở hữu tài sản sau:

Thửa đất số: 24, tờ bản đồ số: 69, địa chỉ: Bản Sì Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, diện tích: 1582,9m^2, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn và đất trồng cây hàng năm khác, tên người sử dụng đất: Hộ ông Phàn Chin M và bà Phàng Thị N, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: B0 097655, do Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cấp ngày 24/12/2013. Tài sản trên đất là 01 ngồi nhà cấp 4 và cây cối trong vườn;

Diện tích đất gồm 25 thửa đất, tờ bản đồ số: 38, có tổng diện tích: 1988,8m^2, mục đích sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại, địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tên người sử dụng đất: Hộ ông Phàn Chin M và bà Phàng Thị N, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: B0 062380, do Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cấp ngày 24/12/2013. Tài sản trên đất là cây cối, hoa màu trên đất.

- Anh Phàn Chin M được quyền sử dụng, sở hữu tài sản sau: Diện tích tích đất: 2595,3m^2, thửa đất số: 82, tờ bản đồ số: 07, mục đích sử dụng: Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác, địa chỉ: Bản Nhóm II, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tên người sử dụng đất: Hộ ông Phàn Chin M và bà Phàng Thị N, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: B0 062380, do Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cấp ngày 24/12/2013. Tài sản trên đất là cây cối, hoa màu trên đất.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí tố tụng khác: Anh Phàn Chin M tự nguyện nộp toàn bộ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.400.000 đồng, anh M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CCTHA dân sự huyện Phong Thổ;
- Văn phòng đăng ký đất đai, chi nhánh huyện Phong Thổ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Hạnh